

Số: 2431/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 22 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 43/TTr-STTTT ngày 05/07/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động này theo quy định hiện hành, thường xuyên báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *z*

Nơi nhận:^t

- VPCP; Bộ TTTT (b/c);
- TT.TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành⁽²⁰⁾;
- CA tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP (Lượng, Huy), Dg, TH;
- Lưu: VT. *38*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Minh Hưng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp
trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020,
định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2481 /QĐ-UBND ngày 22/ 8 /2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG, PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG
TIN CỦA TỈNH**

Thời gian qua, tỉnh Bình Dương luôn coi trọng và quan tâm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Sau thời gian thực hiện Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 17/10/2000 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”, công tác ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã từng bước được tăng cường trong hầu hết các lĩnh vực, đạt một số kết quả quan trọng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành kinh tế của tỉnh, tăng cường hiệu quả bộ máy hành chính, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn. Các hệ thống thông tin quan trọng như: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống một cửa điện tử, trang thông tin hành chính công... đã được xây dựng và đưa vào sử dụng. Nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức về vai trò và ý nghĩa quan trọng của công nghệ thông tin đã được nâng lên một bước, nguồn nhân lực về công nghệ thông tin từng bước được cải thiện, cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin đã được đầu tư ban đầu cơ bản để vận hành các hệ thống thông tin.

Tuy nhiên, công tác ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là ứng dụng trong cơ quan nhà nước vẫn còn hạn chế, rời rạc, chưa liên thông và tích hợp dữ liệu với nhau. Nhiều cơ quan, đơn vị chưa đầu tư, sử dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành, chưa hình thành được môi trường làm việc điện tử. Các cơ sở dữ liệu nền tảng cho chính quyền điện tử chưa được xây dựng hoàn thiện; nhiều trang thông tin điện tử (website) cơ quan nhà nước còn mang tính hình thức, chưa thực sự là kênh thông tin giao tiếp chính quyền và người dân, doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hóa và yêu cầu về hội nhập; vai trò động lực và tiềm năng to lớn của công nghệ thông tin chưa được phát huy mạnh mẽ; ứng dụng công nghệ thông tin ở một số nơi còn hình thức, chưa hiệu quả; việc giải quyết thủ tục hành chính và xử lý hồ sơ công việc còn phụ thuộc nhiều vào

văn bản giấy; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tuy đã được triển khai nhưng hiệu quả còn hạn chế; công nghiệp phần mềm, nội dung số, dịch vụ công nghệ thông tin chưa hình thành, trong khi nguồn nhân lực chưa bảo đảm để thu hút đầu tư. Nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin tăng lên, hệ thống thông tin của tỉnh là mục tiêu tấn công của tội phạm mạng.

Theo số liệu đánh giá của Báo cáo xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện, năm 2017 đến năm 2018, Bình Dương xếp thứ hạng lần lượt là 11/63, 04/63 tỉnh, thành; chỉ số ICT Index do Hội Tin học Việt Nam đánh giá hàng năm, từ năm 2016 đến năm 2018, thứ bậc của tỉnh Bình Dương lần lượt là 09/63, 16/63, 19/63 tỉnh, thành.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương, phiên bản 1.0, làm cơ sở đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, góp phần phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả khi triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh trong thời gian tới nhằm đạt được các mục đích sau:

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở dữ liệu các Sở, Ban, ngành, các Bộ ngành nhằm tạo thuận lợi trong việc giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân, bất kể trong hay ngoài giờ làm việc với mục tiêu chuyển từ chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ;

- Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước;

- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế;

- Đề xuất danh mục các chương trình/nhiệm vụ cần triển khai để cơ bản hoàn thành hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương vào năm 2020 (gồm nền tảng Chính quyền điện tử, các ứng dụng và cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo) và lộ trình triển khai các dự án này.

Các nội dung triển khai thực hiện phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo đúng định hướng của Trung ương và địa phương.

III. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Giai đoạn 2019 - 2020

Mục tiêu: Xây dựng nền tảng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương

- Củng cố, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan quản lý, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hoàn thiện khung pháp lý

đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Trung ương nhằm tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước;

- Nâng cấp, triển khai rộng Công dịch vụ công trực tuyến, phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh; đảm bảo khả năng đáp ứng yêu cầu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tích hợp, liên thông giữa các hệ thống, hướng đến hình thành kênh giao tiếp hành chính duy nhất của Chính quyền với người dân và doanh nghiệp;

- Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo liên thông với Hệ thống một cửa điện tử, Công dịch vụ công trực tuyến qua nền tảng tích hợp địa phương (LGSP); xây dựng cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; nâng cấp cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức, viên chức.

- Xây dựng các thành phần cơ bản của nền tảng tích hợp LGSP với/tích hợp đầy đủ các thành phần mô tả trong Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương (Danh mục dùng chung, Xác thực tập trung toàn tỉnh, Thanh toán trực tuyến, Trục liên thông tích hợp (ESB), nền tảng lưu trữ, quản lý và lưu trữ, chia sẻ dữ liệu có cấu trúc...), nền tảng phát triển các ứng dụng theo chuẩn dịch vụ (SOA) đảm bảo khả năng mở rộng, phát triển trong tương lai.

- Căn cứ khả năng bố trí vốn, xây dựng một số hệ thống ứng dụng nghiệp vụ chuyên ngành phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các sở, ban, ngành; tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực: Quy hoạch; Giao thông; Đầu tư; Đất đai; Đăng ký kinh doanh; Xây dựng; Tư pháp; Y tế.

- Xây dựng các dịch vụ nền tảng, các cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dùng chung (tập trung vào các hệ thống phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ các lĩnh vực); các hệ thống, phần mềm dùng chung đảm bảo tính liên thông nghiệp vụ.

- Xây dựng Kho dữ liệu phân tích, tổng hợp, thống kê dùng chung của tỉnh trên nền tảng tích hợp dữ liệu, từng bước xây dựng các công cụ hỗ trợ lập các báo cáo tổng hợp, thống kê, phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, các báo cáo động phục vụ chỉ đạo, điều hành, ra quyết định về chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng, triển khai các hệ thống quản lý quy trình nghiệp vụ, hệ thống giám sát các luồng nghiệp vụ của các ứng dụng tích hợp ISO Điện tử.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu, Trung tâm Hành chính công, để đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ kết nối, khai thác, truy cập sử dụng các hệ thống, cơ sở dữ liệu công nghệ thông tin triển khai trong giai đoạn 2018-2020 cho cán bộ công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai mở rộng cung cấp tài khoản thư điện tử, chữ ký số, chứng thư số cho các cán bộ cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chuẩn hóa, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin tại các đơn vị các cấp theo hướng công nghệ hiện đại nhằm phục vụ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh; tập trung chuyển đổi, đồng bộ các hệ thống quan trọng của các cơ quan nhà nước lên Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Nâng cấp hệ thống Mạng băng thông rộng để đảm bảo vận hành ổn định cho hệ thống phần mềm ứng dụng triển khai tập trung trên hệ thống Trung tâm dữ liệu của tỉnh, đáp ứng được yêu cầu tác nghiệp và liên thông kết nối dữ liệu giữa các đơn vị.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tiếp tục triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương.

- 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực, định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của từng sở, ban, ngành, địa phương đạt từ 20% trở lên; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các sở, ban, ngành, địa phương với Cổng thông tin một cửa quốc gia; Dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh.

- Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4; Cổng thông tin hành chính công tỉnh cung cấp giao diện cho các thiết bị di động; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 50% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% Cổng thông tin điện tử các Sở, ngành, địa phương công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động cập nhập vào cơ sở dữ liệu định danh người dùng từ các biểu mẫu trực tuyến.

- 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các sở, ban, ngành, địa phương được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản nội bộ và Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; 80% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 60% hồ sơ công việc

tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và quốc gia.

- Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Tiếp tục nâng mức xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, phấn đấu đến hết năm 2020 nằm trong nhóm 10 tỉnh đứng đầu về Chỉ số mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử.

2. Giai đoạn 2021 - 2025

Mục tiêu: Phát triển toàn diện Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương

- Tiếp tục tổ chức triển khai xây dựng hoặc hoàn thiện các ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh cũng như các ứng dụng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên mọi lĩnh vực; phát triển các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan nhiều tới người dân, doanh nghiệp hoặc thường xuyên có giao dịch hoặc theo xu hướng sẽ gia tăng giao dịch. Đồng thời, mở rộng thực hiện triển khai dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện;

- Phát triển, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ phục vụ công tác quản lý và điều hành trên các thiết bị di động, thiết bị thông minh;

- Liên thông 100% phần mềm Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị trực thuộc; liên thông chéo phục vụ chỉ đạo điều hành từ trung ương đến địa phương;

- Nâng cấp, mở rộng và hoàn thiện hệ thống nền tảng tích hợp LGSP của tỉnh đảm bảo cho phép lưu trữ, xử lý và chia sẻ thông tin, dữ liệu phi cấu trúc, bán cấu trúc hoặc các nguồn dữ liệu khác;

- Phát triển, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu của tỉnh ở mức nền tảng như một dịch vụ (PaaS), cung cấp các APIs cho các đơn vị sử dụng để làm cơ sở ứng dụng các xu hướng công nghệ mới IoT, Big Data... Từ đó, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng đảm bảo phù hợp với giải pháp Điện toán đám mây;

- Thuê dịch vụ công nghệ thông tin hoặc phát triển hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ giám sát quy trình nghiệp vụ, luồng nghiệp vụ hoặc giám sát an ninh, vận hành hệ thống của Trung tâm NOC/SOC cho tỉnh Bình Dương;

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin tại đơn vị theo hướng công nghệ hiện đại; hoàn thiện cơ bản hệ thống đảm bảo an

toàn thông tin tại các cơ quan nhà nước của tỉnh; xây dựng hệ thống quản lý an toàn thông tin của tỉnh theo tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế;

- Tổ chức mở rộng triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm bảo đảm tính pháp lý của văn bản trao đổi và an toàn, an ninh thông tin để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau;

- Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng báo cáo, tổng hợp động, các hệ thống hỗ trợ ra quyết định trên cơ sở đảm bảo đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hạ tầng, các nguồn cung cấp dữ liệu từ các ứng dụng, cơ sở dữ liệu của tỉnh;

- Hoàn thiện Trung tâm hỗ trợ dịch vụ của tỉnh, các hệ thống hỗ trợ truy nhập của người dân vào hệ thống dịch vụ của cơ quan chính quyền;

- Nâng cấp, hoàn thiện Kho dữ liệu hướng đến hình thành cơ sở dữ liệu lớn (Big Data) trên cơ sở cho phép xử lý đa dạng các nguồn dữ liệu, kiểu dữ liệu, cho phép ứng dụng các xu hướng công nghệ mới của Cách mạng công nghiệp 4.0 như: IoT, Big Data, Blockchain, Trí tuệ nhân tạo (AI), Máy học (Machine Learning)...

- Phát triển hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và triển khai hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh (Open Data) đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về chia sẻ thông tin;

- Phát triển, nâng cấp các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu của hệ thống Chính quyền điện tử trên cơ sở định hướng cho phép tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin dữ liệu với các hệ thống thông tin của các Đô thị thông minh tỉnh Bình Dương;

- Hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và triển khai hệ thống Dữ liệu mở của tỉnh (Open Data) đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về chia sẻ thông tin;

- Tổ chức triển khai, ứng dụng các giải pháp công nghệ về khoa học dữ liệu (Data Sciences) để phục vụ công tác phân tích, hỗ trợ ra quyết định, mô phỏng, dự báo và chuẩn hóa;

- Nghiên cứu và ứng dụng thí điểm trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo (Virtual Assistant) trong một số hoạt động nghiệp vụ chủ chốt và hoạt động chỉ đạo điều hành của tỉnh;

- Nghiên cứu và thí điểm ứng dụng công nghệ Blockchain trong một số lĩnh vực quan trọng như quản lý thông tin dân cư, thông tin bảo hiểm, thông tin đào tạo và y tế;

- Duy trì, hoàn thiện Trung tâm dữ liệu Chính, Trung tâm dữ liệu Dự phòng của tỉnh và mạng kết nối băng thông rộng trên phạm vi toàn tỉnh từ cấp tỉnh đến cấp xã, đáp ứng yêu cầu truy cập, khai thác, sử dụng các dịch vụ do hệ thống Chính quyền điện tử cung cấp;

- Ứng dụng sâu rộng công nghệ điện toán đám mây trên phạm vi toàn tỉnh, hướng tới đơn giản hóa hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên về triển khai an toàn thông tin cũng như kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước. Đồng thời, đề xuất điều chỉnh, cải tiến Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh để đảm bảo phù hợp với nhu cầu, các yêu cầu thực tế;

- Nâng cấp mạng Truyền số liệu chuyên dùng phục vụ kết nối từ cấp tỉnh đến cấp xã;

- Triển khai rà soát, đánh giá các hoạt động đã thực hiện, tiếp tục xây dựng kế hoạch cho các năm tiếp theo.

- 100% Công dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh được xác thực điện tử.

- 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ tỉnh đến xã.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 60% các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia không phải cung cấp lại.

- 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử của tỉnh, phấn đấu xếp hạng nằm trong nhóm 10 tỉnh đứng đầu về Chỉ số mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử.

(Các nhiệm vụ chủ yếu xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương đính kèm tại Phụ lục)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Là cơ quan đầu mối chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm phục vụ chỉ đạo và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, ổn định; đặc biệt, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cho ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo vận hành ổn định các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin, phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin được triển khai trong cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

b) Thẩm định, góp ý chuyên môn thiết kế sơ bộ các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo sự phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan nhà nước tỉnh.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm đáp ứng tốt việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; liên thông với Văn phòng Chính phủ.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Căn cứ vào nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện hiệu quả Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng theo chế độ quy định hiện hành.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ tháng 12 hàng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương.

b) Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị mình; về sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung toàn tỉnh như: Công thông tin điện tử, hộp thư điện tử chuyên dùng tỉnh, quản lý CBCCVN, một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến, Quản lý văn bản, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; về triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước phục vụ người dân, doanh nghiệp; về nhân lực, hạ tầng, an toàn an ninh thông tin theo các nội dung thuộc trách nhiệm cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./#

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Hưng



Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ
TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2025

(Ban hành kèm Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 22/ 8 /2019 của UBND tỉnh Bình Dương)

STT	Nhiệm vụ triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý; đào tạo, tập huấn cán bộ về cơ chế, chính sách cho việc triển khai xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử</i>				
1	Xây dựng Quy chế sử dụng phần mềm quản lý văn bản theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý III/2019	
2	Sửa đổi, bổ sung Quy chế sử dụng Hội nghị trực tuyến cấp tỉnh, huyện, xã	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT	Quý IV/2019	
3	Hướng dẫn triển khai Nghị định về công tác văn thư, các văn bản quy phạm pháp luật về lưu trữ, quản lý và khai thác dữ liệu điện tử	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý I/2020	
4	Hướng dẫn triển khai Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT	Quý I/2020	
II	<i>Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử</i>				
1	Cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Bình Dương (phiên bản 2.0)	Sở TT&TT		Quý II/2020	
2	Triển khai đấu thầu, mua sắm tài sản công qua mạng	Các sở, ngành			Theo Kế hoạch chung của Trung ương
3	Đầu tư, nâng cấp, mua bản quyền phần mềm các trang thiết bị tại các Trung tâm dữ liệu tỉnh	Sở TT&TT	Sở KH&ĐT, Sở Tài chính		Hàng năm
4	Đảm bảo chất lượng dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Nhà nước kết nối đến cấp huyện và tương đương.	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp	Quý IV/2020	



STT	Nhiệm vụ triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
			huyện, VNPT		
5	Thuê dịch vụ đường dây nóng 1022 phục vụ người dân và doanh nghiệp	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Từ năm 2019 đến năm 2021	
6	Đầu tư trung tâm điều hành thành phố thông minh tỉnh Bình Dương giai đoạn 1	Sở TT&TT		Từ năm 2019 đến năm 2024	
III	<i>Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với CCHC, thực hiện chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số</i>				
1	Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại HĐND, UBND tỉnh và cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT	2021 - 2025	
2	Nâng cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bình Dương với các Cổng dịch vụ công quốc gia, các CSDL quốc gia, chuyên ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT		Theo kế hoạch của Chính phủ
3	Triển khai các dịch vụ công trực tuyến thực hiện thanh toán điện tử bắt buộc (trừ khoản chi bí mật về an ninh, quốc phòng).	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành		Theo kế hoạch của Chính phủ
4	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT		Theo kế hoạch của Chính phủ
5	Triển khai thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc, nhà thuốc, quầy thuốc trên địa bàn tỉnh; Triển khai hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử	Sở Y tế	Sở TT&TT		Theo kế hoạch của Chính phủ
6	Thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.	Sở TT&TT	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ		Theo kế hoạch của Chính phủ
7	Đào tạo, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các phần mềm ứng dụng, các CSDL được xây dựng	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Hàng năm	
8	Xây dựng giải pháp thông minh để tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh của người dân với chính quyền tỉnh Bình Dương	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	2019-2021	



STT	Nhiệm vụ triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
IV	Xây dựng Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân				
1	Đầu tư, triển khai các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính quyền điện tử	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Hàng năm	
2	Triển khai Hệ thống quản lý thông tin trên mạng xã hội	Sở TT&TT	Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2019	
3	Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2019	
4	Đào tạo an toàn thông tin chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách Sở TT&TT	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Hàng năm	
5	Tập huấn an toàn thông tin cho các cán bộ chuyên trách CNTT các đơn vị	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Hàng năm	
6	Tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Hàng năm	
7	Ứng dụng CNTT tại Bệnh viện đa khoa giai đoạn 2	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	2020	
8	Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2019	
9	Xây dựng Hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	Sở Xây dựng	Các UBND cấp huyện	2019	



STT	Nhiệm vụ triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
10	Đầu tư phần cứng để vận hành các phần mềm ứng dụng do Bộ Y tế triển khai	Sở Y tế	Trung tâm Y tế cấp huyện và trạm y tế xã phường, thị trấn	2019-2020	
11	Xây dựng Điện toán đám mây dùng riêng cho các cơ quan nhà nước	Sở TT&TT	Sở KH&ĐT	Quý IV/2020	
12	Đầu tư thiết bị công cụ nhiệm vụ ứng cứu máy tính	Sở TT&TT	Sở KH&ĐT	Quý II/2021	
13	Xây dựng hệ thống máy trạm ảo VDI	Sở TT&TT	Sở KH&ĐT	Quý I/2021	
14	Xây dựng CSDL doanh nghiệp tỉnh Bình Dương	Sở KH&ĐT	Sở TT&TT	2019-2021	
15	Xây dựng hệ thống phần mềm nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu cấp tỉnh	Sở TT&TT	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	2020	
16	Đầu tư thí điểm hệ thống giám sát điều hành giao thông	Ban An toàn giao thông tỉnh	Sở Tài chính, Sở TT&TT, Sở GT&VT	2019	
17	Số hóa tài liệu lịch sử giai đoạn 2016-2020	Chi cục văn thư lưu trữ	Sở Tài chính, Sở TT&TT	2019	
18	Xây dựng dữ liệu ngành Công thương	Sở Công thương	Sở Tài chính, Sở TT&TT	2019	
19	Đầu tư thiết bị bảo mật cho các Trung tâm dữ liệu	Sở TT&TT	Sở Tài chính	2019	
20	Đầu tư trung tâm tính toán hiệu năng cao phục vụ Đề án Thành phố thông minh Bình Dương	Trường ĐH TDM	Sở Tài chính, Sở TT&TT	2019	
21	Xây dựng trực tích hợp dữ liệu tỉnh Bình Dương	Sở TT&TT	Sở Tài chính	2019	
22	Nâng cấp Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Sở TT&TT	Sở Tài chính, UBND-Đảng ủy cấp huyện, cấp xã	2019	
23	Hợp tác và mua sắm bản quyền phần mềm với Công ty Microsoft Việt Nam giai đoạn 2017-2019	Sở TT&TT	Sở Tài chính	Quý IV/2019	



STT	Nhiệm vụ triển khai	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
24	Cung cấp, lắp đặt hệ thống truyền hình trực tuyến các phiên tòa	Tòa án tỉnh	Sở Tài chính, Sở TT&TT	Quý IV/2019	
25	Thiết kế hệ thống cơ sở dữ liệu doanh nghiệp dùng chung phục vụ thành phố thông minh tỉnh Bình Dương	Sở TT&TT	Sở, ban, ngành	Quý IV/2019	
26	Nghiên cứu xây dựng hệ thống hồ sơ điện tử của người dân, doanh nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Sở TT&TT	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2021	
27	Kế hoạch thí điểm lắp đặt hệ thống Camera phục vụ quản lý giao thông, trật tự trên Quốc lộ 13 giai đoạn 2019-2020	Sở TT&TT	Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Sở GT&VT, Công an tỉnh	Quý IV/2019	
<i>V</i>	Thông tin tuyên truyền				
1	Triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính phủ điện tử.	Sở TT&TT	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Dương và các cơ quan liên quan	Hàng năm	